

Số: 169/2024/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.
- Bị đơn: Anh Vũ V, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Vũ V.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vũ Trần Thảo V, sinh ngày 03/3/2012 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao cháu Vũ Hoàng T, sinh ngày 25/8/2014 cho anh Vũ V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Vũ V có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Vũ Trần Thảo V, sinh ngày 03/3/2012 cùng chị Trần Thị H mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thi hành từ ngày 01/8/2024 đến khi cháu Vũ Trần Thảo V trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện xin chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002161 ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hoàn trả cho chị Trần Thị H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, Sơn La.

Anh Vũ V phải chịu tiền án phí cấp dưỡng định kỳ là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn M, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Hương